**PHỤ LỤC SỐ 05**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)  
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN**  **CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: **072** /BC-HĐQT/CTB | *Hải Dương, ngày 20 tháng 01 năm 2016* |

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT  
NĂM 2015**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kính gửi:** | **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**  **- Sở Giao dịch Chứng khoán**  **- Quý vị Cổ đông Công ty CP Chế Tạo Bơm Hải Dương** |

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Chế Tạo Bơm Hải Dương

- Địa chỉ trụ sở chính: 37 Đại lộ Hồ Chí Minh - Phường Nguyễn Trãi - Thành phố Hải Dương

- Điện thoại: 0320.3844876/3853496 **Fax:** 0320 3859336  **Email:** info@hapuma.com

- Vốn điều lệ: 35.000.000.000, đồng (Ba mươi lăm tỷ đồng chẵn)

- Mã chứng khoán: **CTB**

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

Năm 2015, Đại hội đồng cổ đông Công ty họp 01 phiên thường niên vào ngày 16/04/2015 với các nội dung cụ thể như thông báo mời họp số 205/TB-HĐQT/CTB ngày 30/3/2015, cụ thể:

- Báo cáo kết quả SXKD năm 2014, dự kiến kế hoạch năm 2015

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014, công tác phát hành cổ phiếu năm 2014.

- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014.

- Thông qua các tờ trình về: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014; các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015; Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính năm 2015;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của công ty Cổ phần Chế Tạo Bơm được tổ chức từ 8 giờ 30 ngày 16/4/2015 tại Khách sạn Trường Thành có địa chỉ tại số 02 - Đường Thanh Niên - Phường Quang Trung - Thành phố Hải Dương với tổng số 127 cổ đông nắm giữ 2.937.725 cổ phần trên tổng số 3.500.000 cổ phần đạt 83,94% Vốn Điều lệ đã thành công tốt đẹp.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã thông qua Nghị quyết số 01-2015/NQ-ĐHĐCĐ/CTB đạt tỷ lệ 100% cổ phần tham dự Đại hội. gồm 6 nội dung cụ thể:

**1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2014. Cụ thể như sau:**

*Đơn vị tính: Đồng VN*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Các chỉ tiêu** | **Thực hiện năm 2014** | **Ghi chú** |
| 1 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | 227.534.056.628 |  |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 12.192.933.443 |  |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 9.414.691.848 |  |
| 4 | Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát | 228.000.000 |  |

**2. Đồng ý phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2014 như sau.**

*Đơn vị tính: Đồng VN*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **Giá trị thực hiện** | **Ghi chú** |
|
|  | **Tổng lợi nhuận sau thuế** | **9.414.691.848** |  |
| 1 | Chi trả cổ tức 2014 (17% x 3.500.000, CP) | 5.950.000.000 |  |
| 2 | Quỹ đầu tư phát triển | 2.000.000.000 |  |
| 3 | Quỹ phúc lợi khen thưởng, phúc lợi | 1.000.000.000 |  |
| 4 | Quỹ thưởng Ban điều hành | 460.000.000 |  |
| 5 | Lợi nhuận để lại chưa chia | 4.691.848 |  |

**3. Công nhận và thông qua:**

**3.1. Kết quả phát hành cổ phiếu** theo giấy chứng nhận số 106/GCN-UBCK của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán cấp ngày 25/11/2014 với tổng số cổ phần phát hành thành công: **741.320 cổ phần**. (Bảy trăm bốn mốt ngàn ba trăm hai mươi cổ phần).

Tổng số cổ phần phổ thông hiện hữu của Công ty từ ngày 03/2/2015 là: **3.500.000, cổ phần** (Ba triệu năm trăm ngàn cổ phần).

**3.2.** **Vốn Điều lệ Công ty** từ ngày 03 tháng 02 năm 2015 **là**: **35.000.000.000**,đồng (Ba mươi lăm tỷ đồng).

**4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu chủ yếu năm 2015.**

*Đơn vị tính: Đồng VN*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Các chỉ tiêu** | **Kế hoạch năm 2015** |
| 1 | Tổng doanh thu | 252.000.000.000 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 12.500.000.000 |
| 3 | Cổ tức chi trả | 12 % |
| 4 | Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát | 300.000.000 |
| 5 | Quỹ thưởng Ban điều hành | 5% lợi nhuận sau thuế |

**5. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 là một trong hai đơn vị sau:**

5.1. Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu - Hoàn Kiếm - Hà Nội.

5.2. Công ty TNHH kiểm toán ASC

Tầng 17B Tòa nhà 17 tầng, Làng sinh viên Hacinco - Hà Nội

**6. Đồng ý thành lập “Quỹ phát triển khoa học và công nghệ”.**

**6.1.** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty ký và phê duyệt các quyết định liên quan, thông qua quy chế tổ chức hoạt động và quản lý quỹ. Đảm bảo đúng quy định pháp luật và tính nghiêm túc, hiệu quả khi quỹ đưa vào sử dụng. Có báo cáo chi tiết về quỹ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

**6.2.** Đồng ý trích “Quỹ phát triển khoa học công nghệ” năm 2015 với số tiền 200.000.000, đồng (Hai trăm triệu đồng).

**II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
| 1 | Nguyễn Trọng Tiếu | Chủ tịch | “ | 03 | 100% |  |
| 2 | Phạm Mạnh Hà | Ủy viên | “ | 03 | 100% |  |
| 3 | Nguyễn Trọng Nam | Uỷ viên | “ | 03 | 100% |  |
| 4 | Phạm Tuấn Anh | Uỷ viên | “ | 03 | 100% |  |
| 5 | Nguyễn Đức Cách | Uỷ viên | “ | 03 | 100% |  |

**2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc.**

Thực hiện tốt chức năng quản lý và giám sát Ban giám đốc Công ty, đảm bảo cho Ban giám đốc hoạt động đúng định hướng, hoàn thành xuất sắc vượt mức kế hoạch năm 2015, đảm bảo đủ công ăn việc làm cho người lao động trong năm 2015. Đảm bảo cán cân tài chính lành mạnh, đảm bảo đủ nguồn tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh, vốn đối ứng cho dự án khoa học cấp Nhà nước đã được phê duyệt năm 2013. Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao sự cố gắng nỗ lực của Ban điều hành trong năm 2015.

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ thay mặt Đại hội đồng cổ đông giám sát, đinh hướng cho Ban giám đốc công ty hoạt động đúng nguyên tắc quản lý và phát huy hiệu quả của đồng vốn trong tình hình kinh tế 2015 còn không ít khó khăn.

2.1. Tổ chức sản xuất kinh doanh đạt và vượt kế hoạch năm 2015 do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã thông qua. Thể hiện cụ thể ở kết quả sản xuất kinh doanh:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **ĐV tính** | **Thực hiện năm 2014** | **Kế hoạch năm 2015** | **Thực hiện năm 2015** | **So sánh (%) thực hiện năm 2015** | |
| TH 2014 | KH 2015 |
| Tổng doanh thu | Triệu đồng | 227.534,05 | 252.000,00 | 348.935,62 | 153,35 | 138,47 |
| Lợi nhuận trước thuế | “ | 12.192,93 | 12.500,00 | 14.050,36 | 115,23 | 112,40 |

2.2. Đã tổ chức điều hành thành công công tác phát hành cổ phần cho các cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2014 tổ chức ngày 04/10/2014 và giấy phép số 106/GCN-UBCK của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 25/11/2014. Hoàn tất công tác lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành mới trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

2.3. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 vào ngày 16/4/2015, hoàn tất công tác chi trả cổ tức năm 2014 cho tổng số 3.500.000, cổ phần tại ngày chốt danh sách 20/02/2015 là: 1.700, đồng/01 cổ phần.

2.4. Các công việc thuộc danh mục đầu tư và thực hiện dự án khoa học công nghệ đạt đúng tiến độ, yêu cầu chất lượng, hiệu quả thực hiện. Đạt yêu cầu công tác quản lý đầu tư trên cả mặt pháp lý và thực tế. Đến hết ngày 31/12/2015, tổng số khối lượng đã hoàn thành của Dự án khoa học công nghệ đạt 77,905 tỷ đồng hoàn thành/ tổng Vốn phê duyệt cả Dự án KHCN là 93,183 tỷ đồng.

2.5. Hoàn thiện hệ thống quản trị về căn bản, tạo nền tảng cho Công tác điều hành hệ thống đạt hiệu quả và áp dụng công nghệ thông tin, giảm giá thành sản phẩm, hỗ trợ công tác điều hành nhanh, kịp thời và chính xác.

**3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Không có

**4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị**:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số nghị quyết** | **Ngày** | **Nội dung** |
| 1 | 01-2015/NQ-HĐQT/CTB | 27/01/2015 | 1. Thông qua kết quả chào bán và xử lý số CP lẻ do làm tròn và số CP bị từ chối quyền mua trong đợt phát hành.  2. Đồng ý phân phối số CP lẻ do làm tròn và số CP bị từ chối quyền mua cho 40 đối tượng thuộc Ban điều hành Công ty. |
| 2 | 02-2015/NQ-HĐQT/CTB | 03/02/2015 | 1. Thông qua kết quả SX kinh doanh năm 2014 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2015.  2. Thông qua kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2015, chọn cơ quan kiểm toán BCTC năm 2015 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. |
| 3 | 03-2015/NQ-HĐQT/CTB | 02/03/2015 | 1. Đồng ý tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 vào ngày 16/4/2015.  2. Đồng ý tạm ứng cổ tức năm 2014 cho tổng số cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông với tỷ lệ thực hiện 1.700đồng/01CP.  3. Giao và ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện. |
| **STT** | **Số nghị quyết** | **Ngày** | **Nội dung** |
| 4 | 04-2015/NQ-HĐQT/CTB | 30/3/2015 | Điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2015 trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. |
| 05 | 05-2015/NQ-HĐQT/CTB | 08/11/2015 | 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2015.  2. Dự kiến kế hoạch doanh thu năm 2016 |
| 6 | 06-2015/NQ-HĐQT/CTB | 13/12/2015  (Xin ý kiến bằng văn bản) | Thông qua phê duyệt xóa nợ cho 02 khoản công nợ không còn khả năng thu hồi với tổng số tiền 721.123.475, đồng, khoản công nợ đã được trích lập dự phòng 100% từ những năm 2004-2007. |

**III. BAN KIỂM SOÁT**

**1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS).**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
| 1 | Bà Phạm Thị Thanh Yến | Trưởng ban |  | 04 | 100 % |  |
| 2 | Bà Dương Việt Nga | Ủy viên |  | 04 | 100 % |  |
| 3 | Bà Nguyễn Thanh Thủy | Ủy viên |  | 04 | 100 % |  |

**2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành** và cổ đông.

Đúng quy định pháp lý, quy định của Luật Doanh nghiệp cũng như Điều lệ Công ty. Đạt sự hài lòng của quý vị cổ đông, sâu sát cùng Hội đồng quản trị trong việc giám sát ban điều hành.

Thường xuyên tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty thường kỳ các quý.

**3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám** đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Đúng quy định pháp lý, quy định của Luật Doanh nghiệp cũng như Điều lệ Công ty, quy chế quản trị nội bộ Doanh nghiệp và không để xảy ra bất kỳ xung đột nào trong quản trị cũng như công tác điều hành, giám sát.

**4. Hoạt động khác của BKS**. Không có

**IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn về quản trị do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, Ủy ban chứng khoán Nhà nước tổ chức. Các buổi tập huấn do Bộ công thương tổ chức về quản trị Doanh nghiệp và quản lý Nhà nước.

Thư ký công ty tham dự lớp đào tạo COE cấp cao do Trường đào tạo Doanh nhân tổ chức 18 buổi, tốt nghiệp khóa đào tạo vào tháng 6/2015.

Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc Công ty đã tham dự 02 khóa đào tạo COE toàn diện cấp cao trong năm của Trường đào tạo Doanh nhân.

**V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN VỚI CÔNG TY.**

**1. Danh sách về người có liên quan đến công ty.** Phụ lục 01.

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty**; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ. Phụ lục 02.

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết**, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát - Không có.

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.**

**4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty** mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

**4.1.1. Giao dịch với Tổng công ty CP Thiết bị điện Việt Nam.** Đơn vị sở hữu: 1.793.758 cổ phần Công ty kể từ ngày 25/7/2013, các đại diện ủy quyền liên quan bao gồm:

Ông Nguyễn Trọng Tiếu - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

Ông Phạm Tuấn Anh - Ủy viên HĐQT Công ty, Giám đốc tài chính Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam.

Ông Nguyễn Trọng Nam - Ủy viên HĐQT - Tổng giám đốc Công ty cổ phần Chế Tạo Bơm Hải Dương.

**Giao dịch liên quan gồm:**

(1) Hợp đồng vay vốn số 01/2012/HĐVV-CTB ngày 01/6/2012 của Tổng công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam với các điều khoản chi tiết sau:

+ Hạn mức tín dụng: 10 tỷ đồng.

+ Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

+ Thời hạn của hợp đồng: Từ ngày 06/06/2012 đến 31/5/2013 và kéo dài bằng các phụ lục bổ sung.

+ Lãi suất cho vay: Thay đổi theo từng thời kỳ, tại thời điểm 31/12/2015 là 6%/năm.

+ Hình thức bảo đảm tiền vay: Tín chấp.

+ Lãi vay đã trả cho năm 2013: 845.833.333, đồng

+ Lãi vay đã trả cho năm 2014: 625.000.000, đồng

+ Lãi vay đã trả cho năm 2015: 600.000.000, đồng

(2). Hợp đồng mua bán hàng hóa số 05.2015 ngày 17/5/2015, thanh toán trực tiếp với tổng số tiền giao dịch: 4.625.654.000, đồng.

(3) Cổ tức đã nhận: Cho niên độ tài chính năm 2013: 3.587.516.000, đồng VN

Cho niên độ tài chính năm 2014: 3.049.388.600, đồng VN

**4.1.2. Giao dịch với công ty CP Chế Tạo Điện Cơ Hà Nội, (Cùng thuộc tổng GELEX)**  Đơn vị sở hữu: 1.793.758 cổ phần Công ty trước ngày 25/7/2013, hiện Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện đang sở hữu hơn 80% vốn Điều lệ.

(1) Hợp đồng vay vốn số 01/2013/HĐVV/ĐC-BHD ngày 25/02/2013 của Công ty Cổ phần Chế Tạo Điện Cơ Hà Nội với các điều khoản chi tiết sau:

+ Hạn mức tín dụng: 10 tỷ đồng.

+ Mục đích vay: Hỗ trợ vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

+ Thời hạn của hợp đồng: Đến khi bên cho vay có nhu cầu sử dụng (thông báo rút vốn cho vay bằng văn bản trước 10 ngày làm việc).

+ Lãi suất cho vay: Thay đổi theo từng thời kỳ, tại thời điểm 31/12/2015 là 6%/năm.

+ Hình thức bảo đảm tiền vay: Tín chấp.

+ Lãi vay đã trả cho năm 2013: 735.616.500, đồng

+ Lãi vay đã trả cho năm 2014: 700.000.000, đồng

+ Lãi vay đã trả cho năm 2015: 600.000.000, đồng

(2) Hợp đồng cung cấp sản phẩm của hai đơn vị hàng năm.

+ Giá trị hàng hóa Công ty cổ phần Chế Tạo Bơm Hải Dương đã mua của Công ty cổ phần Chế Tạo Điện cơ Hà Nôi: Năm 2013: 26.249.886.727, đồng VN

Năm 2014: 63.898.545.343, đồng VN

Năm 2015: 33.662.106.591, đồng VN

+ Giá trị hàng hóa Công ty cổ phần Chế Tạo Điện cơ Hà Nôi đã mua của Công ty cổ phần Chế Tạo Bơm Hải Dương: Năm 2013: 9.443.310.147, đồng VN

Năm 2014: 5.940.114.927, đồng VN

Năm 2015: 5.445.593.324, đồng VN

**4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty** mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. Không có.

**4.3. Các giao dịch khác của công ty** (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. Không có

**VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ.**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.- Phụ lục số 03.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết. - Phụ lục số 04.

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC.**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH HĐQT** *(Ký tên và đóng dấu)* |
| **Nơi nhận:**  *- Như kính gửi*  *- Lưu TCHC, Thư ký công ty* |  |